

Số: 14/BC-MNHN

Điện Biên Phủ, ngày 14 tháng 10 năm 2015

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ GIÁO DỤC MẦM NON
ĐẦU NĂM HỌC 2025 - 2026
(Kèm theo văn bản số 3037/SGDDT-GDMNTH ngày 08/10/2025 của Sở Giáo dục và
Đào tạo tỉnh Điện Biên)

Thực hiện Kế hoạch số 3037/KH-SGDDT ngày 08/10/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Kế hoạch tổ chức Hội nghị giao ban cấp học Mầm non, Tiểu học học kỳ I năm học 2025-2026. Trường Mầm non Hòa Mi, phường Điện Biên Phủ báo cáo tình hình Giáo dục Mầm non đầu năm năm học 2025 -2026 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM CHUNG

1. Thuận lợi

- Nhà trường luôn được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát kịp thời của Phòng Giáo dục và Đào tạo, cùng các cấp Ủy Đảng, chính quyền, ban ngành đoàn thể địa phương, quần chúng nhân dân về cơ sở vật chất, chuyên môn.

- Cơ sở vật chất và các trang thiết bị phục vụ dạy và học đầy đủ, trường lớp khang trang, thoáng mát, thu hút trẻ tới trường, đáp ứng yêu cầu thực hiện nội dung Giáo dục và chăm sóc trẻ theo chương trình giáo dục Mầm Non.

- Ban giám hiệu, giáo viên, nhân viên nhà trường vững vàng về tư tưởng chính trị, có kinh nghiệm về chuyên môn nghiệp vụ, nhiệt tình, tinh thần trách nhiệm cao, biết học tập và chia sẻ kinh nghiệm trong các lĩnh vực hoạt động.

- Đội ngũ giáo viên trình độ chuyên môn nghiệp vụ tốt, nhiệt tình, năng động tham gia tích cực các phong trào mà nhà trường và ngành phát động luôn đạt hiệu quả cao.

- Phụ huynh tin tưởng vào chất lượng chăm sóc nuôi dạy trẻ của trường, sẵn sàng tạo điều kiện cho nhà trường thực hiện tốt khâu nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ và tham gia tốt các phong trào cấp trên phát động.

2. Khó khăn

Nguồn kinh phí chi thường xuyên còn hạn hẹp;

Điều kiện kinh tế nhiều gia đình còn khó khăn nên phong trào xã hội hoá giáo dục của nhà trường gặp nhiều khó khăn.

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Tham mưu, triển khai nhiệm vụ năm học

a) Công tác tham mưu, chỉ đạo: Ngay từ đầu năm học, nhà trường đã chủ động xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 - 2026 bám sát hướng dẫn của Phòng VHXH, sở GDĐT và Đề án phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2021–2025.

Ban giám hiệu tích cực tham mưu với Đảng ủy, UBND phường trong việc chỉ đạo công tác huy động trẻ đến trường, đảm bảo duy trì sĩ số, ổn định nề nếp nuôi dưỡng – giáo dục trẻ.

Nhà trường thường xuyên phối hợp với Y tế trong các hoạt động tuyên truyền, kiểm tra an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường, đảm bảo sức khỏe cho trẻ.

Đồng thời, trường chủ động báo cáo, đề xuất với UBND phường về tình hình thiếu giáo viên, xin hỗ trợ kinh phí sửa chữa, mua sắm trang thiết bị phục vụ học tập và vui chơi của trẻ.

Minh chứng: Kế hoạch số 15/Kh-MNHN, ngày 15/9/2025 Kế hoạch phát triển nhà trường và kế hoạch nuôi dưỡng CSGD trẻ năm học 2025 - 2026 Biên bản họp Ban đại diện cha mẹ học sinh về công tác huy động trẻ ra lớp; Tờ trình số 03/TTr-MNHN ngày 19/8/2025 về việc đề xuất bổ sung giáo viên, nhân viên năm học 2025 – 2026; Báo cáo số 05/BC-MNHN ngày 04/9/2025 gửi Phòng VHXX về tình hình thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non đầu năm học 2025 – 2026..

b) Giải pháp đã triển khai

Tham mưu kịp thời với chính quyền địa phương về công tác tuyển sinh, huy động trẻ trong độ tuổi ra lớp, đảm bảo tỷ lệ huy động đạt 100 chỉ tiêu giao.

Xây dựng kế hoạch chuyên môn linh hoạt, phù hợp với đặc điểm từng độ tuổi, từng lớp; tổ chức sinh hoạt chuyên môn định kỳ theo hướng nghiên cứu bài học.

Đổi mới công tác quản lý, chỉ đạo, ứng dụng công nghệ thông tin trong điều hành và báo cáo.

Phối hợp với phụ huynh trong tuyên truyền, chăm sóc, giáo dục, nâng cao nhận thức về an toàn và dinh dưỡng cho trẻ.

Nguồn lực tài chính hạn chế, chưa đáp ứng được nhu cầu mua sắm, sửa chữa cơ sở vật chất.

Đánh giá chung

Nhìn chung, công tác tham mưu và triển khai nhiệm vụ đầu năm học được nhà trường thực hiện chủ động, nghiêm túc, có hiệu quả; các văn bản chỉ đạo, kế hoạch được ban hành đúng thời gian quy định; công tác huy động trẻ, bố trí lớp học, ổn định nề nếp chăm sóc – giáo dục được triển khai đồng bộ, đảm bảo an toàn, chất lượng và phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

2. Tổ chức thực hiện Chương trình GDMN; bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em

a) Công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe và bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ em

Thực trạng:

Nhà trường tổ chức tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe và đảm bảo an toàn cho trẻ. 100% trẻ được ăn bán trú tại trường, khẩu phần ăn được xây dựng phù hợp theo độ tuổi, bảo đảm cân đối dinh dưỡng. Thực đơn được thay đổi thường xuyên theo mùa, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, không để xảy ra ngộ độc hoặc sự cố về an toàn thực phẩm.

Công tác phòng chống dịch bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho trẻ được chú

trọng: phối hợp Trạm Y tế phường kiểm tra sức khỏe định kỳ, cân đo, theo dõi biểu đồ tăng trưởng cho trẻ 2 lần/năm; thực hiện vệ sinh môi trường, khử khuẩn đồ dùng, đồ chơi thường xuyên.

Công tác bảo đảm an toàn trường học được duy trì nghiêm túc: thực hiện các biện pháp phòng, chống tai nạn thương tích, cháy nổ, đuối nước; trang bị bình cứu hỏa, hộp y tế tại các nhóm lớp. 100% giáo viên, nhân viên được tập huấn kỹ năng sơ cứu, phòng tránh tai nạn thương tích.

Giải pháp:

- Rà soát, bảo trì, bổ sung thiết bị nhà bếp; thay thế một số dụng cụ nấu ăn, chia ăn không còn bảo đảm vệ sinh.

- Thực hiện nghiêm quy trình bếp ăn một chiều, ký hợp đồng cung ứng thực phẩm với các cơ sở có uy tín, nguồn gốc rõ ràng.

- Đẩy mạnh tuyên truyền tới phụ huynh về dinh dưỡng hợp lý, vệ sinh cá nhân, an toàn thực phẩm thông qua các buổi họp cha mẹ học sinh, bảng tin và nhóm liên lạc điện tử.

- Phối hợp cơ quan y tế tổ chức kiểm tra sức khỏe định kỳ, hướng dẫn vệ sinh răng miệng, rửa tay đúng cách cho trẻ.

Khó khăn, nguyên nhân:

- Khó khăn:

- + Kinh phí mua sắm, sửa chữa hạn chế.

- + Nhân viên cấp dưỡng còn kiêm nhiệm

b) Nâng chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non, đổi mới phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục

Thực trạng:

- Nhà trường tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục mầm non (GDMN) đúng quy định, đảm bảo nội dung, thời lượng và độ linh hoạt theo từng độ tuổi. 100% giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục theo hướng lấy trẻ làm trung tâm, chú trọng phát triển toàn diện các lĩnh vực thể chất – nhận thức – ngôn ngữ – tình cảm xã hội – thẩm mỹ.

- Hoạt động chuyên môn được duy trì nền nếp: sinh hoạt tổ, cụm chuyên môn định kỳ; dự giờ, thao giảng, chia sẻ kinh nghiệm dạy học. Nhà trường triển khai chuyên đề “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc”, “Giáo dục phát triển năng lực và phẩm chất cho trẻ”, lồng ghép các yếu tố STEAM, giáo dục kỹ năng sống, bảo vệ môi trường, giáo dục an toàn giao thông...

Trẻ mạnh dạn, tự tin, hứng thú tham gia hoạt động; kỹ năng giao tiếp, tự phục vụ, hợp tác được cải thiện rõ rệt.

Giải pháp:

- Duy trì sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, lấy quan sát và phân tích hoạt động của trẻ làm trọng tâm.

- Khuyến khích giáo viên ứng dụng công nghệ thông tin trong soạn giảng, tổ chức hoạt động trải nghiệm, trình chiếu hình ảnh, video minh họa.

Xây dựng và nhân rộng các mô hình giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, góc học tập mở, vườn rau của bé, lớp học xanh.

Phối hợp phụ huynh tổ chức các ngày hội, ngày lễ, hoạt động trải nghiệm gắn với thực tiễn địa phương.

Khó khăn:

Cơ sở vật chất, trang thiết bị đồ chơi học tập chưa thật phong phú để tổ chức các hoạt động mở.

Điều kiện sân chơi ngoài trời ở điểm trường còn ảnh hưởng đến việc triển khai các hoạt động vận động.

3. Triển khai, tổ chức và thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi, xây dựng trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục, trường chuẩn quốc gia,

Thực trạng:

- Nhà trường duy trì phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi đạt 100%, đảm bảo trẻ 5 tuổi trên địa bàn được đến trường, chuẩn bị tốt tâm thế vào lớp 1.

- Đã thực hiện duy trì và củng cố các tiêu chí đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2.

- Hồ sơ phổ cập, kiểm định được cập nhật, lưu trữ khoa học;

Giải pháp:

- Rà soát, bổ sung hồ sơ phổ cập, kiểm định; cập nhật dữ liệu trẻ 5 tuổi kịp thời trên phần mềm PCGD.

- Tổ chức các hoạt động “Bé vui đến trường”, “Hành trang vào lớp Một” giúp trẻ sẵn sàng tâm thế học tập.

- Tăng cường tuyên truyền về phổ cập, kiểm định và xây dựng trường chuẩn thông qua hệ thống truyền thanh phường, bảng tin, nhóm Zalo của phụ huynh.

Khó khăn:

Biến động dân cư dẫn đến thay đổi số lượng trẻ theo độ tuổi, ảnh hưởng đến việc cập nhật chỉ tiêu phổ cập.

4. Đảm bảo các điều kiện trường lớp, cơ sở vật chất, đội ngũ

a) Rà soát, sắp xếp phát triển mạng lưới trường, lớp

Thực trạng:

Nhà trường đã tổ chức điều tra số trẻ trong độ tuổi trên địa bàn, lập danh sách và phân loại theo độ tuổi.

Công tác tuyển sinh năm học 2025 – 2026 thực hiện nghiêm túc, đúng quy định, công khai, minh bạch.

Tổng số trẻ được huy động ra lớp: 85 trẻ/7 lớp (Tăng 1 trẻ so với kế hoạch được giao). Trong đó:

Nhà trẻ: 24 trẻ/3 lớp

Mẫu giáo: 61 trẻ/4 lớp. Trong đó: MG ghép 4-5 tuổi: 01 lớp; MG ghép 3-4-5

tuổi: 02 lớp; Mẫu giáo bé: 01 lớp

Nhà trường đã rà soát, kiểm kê CSVC, trang thiết bị, đồ dùng – đồ chơi phục vụ năm học mới.

Sửa chữa, tu bổ một số hạng mục xuống cấp: hệ thống điện, nước, đồ dùng bán trú...

Vệ sinh, sắp xếp lại phòng học, phòng chức năng, sân chơi, vườn trường đảm bảo xanh – sạch – đẹp – an toàn.

Bổ sung đồ dùng học tập, tranh ảnh trang trí lớp học, đảm bảo tính thẩm mỹ, phù hợp lứa tuổi.

Giải pháp:

Tuyên truyền, vận động phụ huynh đưa trẻ đến trường đúng độ tuổi, nhất là nhóm trẻ 24–36 tháng.

Phối hợp với tổ dân phố, các đoàn thể, Trạm Y tế trong công tác điều tra trẻ trong độ tuổi và cập nhật dữ liệu phổ cập.

Tham mưu UBND phường về việc hỗ trợ điều kiện để duy trì quy mô lớp học ổn định.

Khó khăn:

- Địa bàn dân cư phân tán; trẻ ở xa trung tâm trường gây khó khăn trong việc quản lý, đi lại.

b) Tăng cường cơ sở vật chất bảo đảm chất lượng tổ chức hoạt động giáo dục và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia

Thực trạng: Tỷ lệ phòng học kiên cố, bán kiên cố đạt 100%; các lớp học có điện, nước, ánh sáng, quạt mát, đồ dùng bán trú đảm bảo quy định.

100% nhóm/lớp có đủ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi theo danh mục tối thiểu của Bộ GD&ĐT.

Khuôn viên nhà trường xanh – sạch – đẹp; có khu vui chơi ngoài trời, vườn cây, góc trải nghiệm.

Giải pháp:

Tham mưu UBND phường đầu tư sửa chữa phòng học, bếp ăn, nhà vệ sinh.

Huy động nguồn lực xã hội hóa bổ sung đồ dùng, đồ chơi ngoài trời, cây xanh, tranh tường.

Bố trí khu vực học tập, vui chơi an toàn, thân thiện, đúng tiêu chí “Trường học hạnh phúc”.

Khó khăn: Kinh phí đầu tư, bảo dưỡng, mua sắm thiết bị còn hạn hẹp.

c) Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non

Thực trạng:

Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên là 15 người, trong đó có 02 CBQL, 10 GV, 03 NV.

100% CBQL, GV đạt trên chuẩn trình độ đào tạo theo Luật Giáo dục 2019.

Đội ngũ có tinh thần trách nhiệm, yêu nghề, đoàn kết; tích cực tham gia bồi dưỡng, tự học, đổi mới PPDH.

Giải pháp:

Sắp xếp hợp lý, sử dụng hiệu quả đội ngũ hiện có; tăng cường công tác bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng số.

Tổ chức dự giờ, hội giảng, chia sẻ kinh nghiệm, tham quan học tập tại các đơn vị bạn.

Đề xuất UBND phường xem xét bổ sung 01 nhân viên hợp đồng theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP.

Khó khăn:

Thiếu nhân viên nấu ăn ở điểm trường.

Một số giáo viên ở điểm trường phải kiêm nhiệm thêm công việc nấu ăn.

5. Huy động các nguồn lực xã hội tham gia phát triển GDMN

- Giải pháp, kết quả::

Nhà trường đã vận động phụ huynh hỗ trợ ngày công lao động phục vụ hoạt động chăm sóc – giáo dục trẻ. Xây dựng được môi trường giáo dục xanh – sạch – đẹp, an toàn, thân thiện nhờ sự chung tay của phụ huynh và cộng đồng.

Khó khăn:

Đa số phụ huynh làm nghề nông, thu nhập không ổn định, nên khả năng đóng góp còn hạn chế.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Đánh giá kết quả nổi bật

Duy trì ổn định mạng lưới trường lớp, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ.

Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng – giáo dục, thực hiện hiệu quả chuyên đề “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc”.

Cảnh quan môi trường sư phạm được củng cố, xanh – sạch – đẹp.

2. Tồn tại hạn chế, khó khăn, vướng mắc

Còn thiếu nhân viên nấu ăn ở điểm trường

3. Các giải pháp sẽ thực hiện trong thời gian tiếp theo

Tăng cường bồi dưỡng đội ngũ, thực hiện sinh hoạt chuyên môn linh hoạt.

Đẩy mạnh huy động nguồn lực, từng bước đầu tư bổ sung CSVC.

Duy trì nền nếp, bảo đảm tuyệt đối an toàn cho trẻ.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Với Chính phủ, Bộ GD&ĐT: Tiếp tục có chính sách hỗ trợ phát triển giáo dục mầm non vùng khó khăn, bổ sung biên chế giáo viên, nhân viên.

Với UBND tỉnh, Sở GD&ĐT: Tiếp tục tổ chức nhiều lớp bồi dưỡng nâng cao

năng lực đội ngũ CBQL, GV.

Trên đây là báo cáo tình hình giáo dục mầm non đầu năm học 2025 – 2026 của trường Mầm non Hòa Mi, phường Điện Biên Phủ ./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT
- lưu VT

P. HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hằng